Bản tin thị trường tiền tệ, trái phiếu

Tuần 25/12/2023 - 29/12/2023

Thị trường tiền tệ

Lãi suất liên ngân hàng bật tăng mạnh

Tuần trước, có 4,5 nghìn tỷ đồng trúng thầu trên kênh thị trường mở, ở kỳ hạn 7 ngày là lãi suất 4%, tương đương với việc NHNN bơm ròng 4,5 nghìn tỷ đồng. Đối với lãi suất liên ngân hàng, lãi suất kỳ hạn qua đêm bật tăng mạnh trong này giao dịch cuối cùng của năm, lên mức 3,6% cho kỳ hạn qua đêm (tăng 330 điểm cơ bản so với tuần trước đó). Áp lực về thanh khoản trong tuần giao dịch cuối cùng của năm cao hơn bình thường và khiến lãi suất liên ngân hàng tăng khá mạnh. Lãi suất trên thị trường 2 sẽ còn phải chịu nhiều biến động mạnh hơn cho đến kỳ nghỉ lễ Tết Nguyên Đán.

Số liệu từ TCTK cho thấy, tính đến ngày 21/12, M2, huy động vốn và tín dụng lần lượt tăng 10,03%, 10,85% và 11,09% so với cuối năm 2022 (2022 ghi nhận mức tăng lần lượt là 3,85%, 5,99% và 12,87%). Với việc M2 và huy động vốn tăng nhanh hơn, trong khi tín dụng chậm lại giúp thanh khoản trên hệ thống ở mức dồi dào. Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay mới đã nhanh chóng quay lại mức thấp của năm 2021 trong khi lãi suất cho vay hiện hữu cũng có xu hướng giảm mạnh trong nửa cuối năm 2023.

Chênh lệch khối lượng lưu hành giữa OMO và tín phiếu so với lãi suất ON (%, nghìn tỷ đồng)

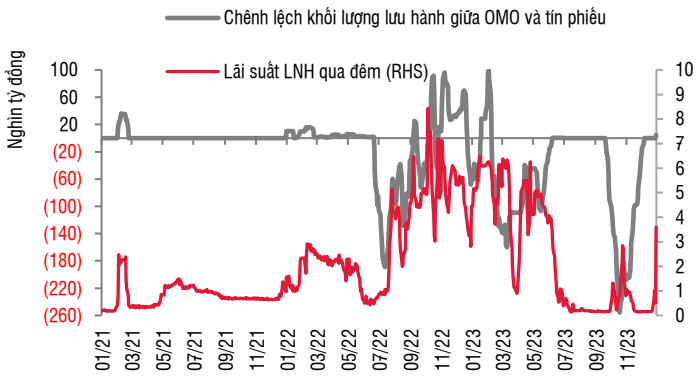

Diễn biến lãi suất VND-USD kỳ hạn qua đêm (%)

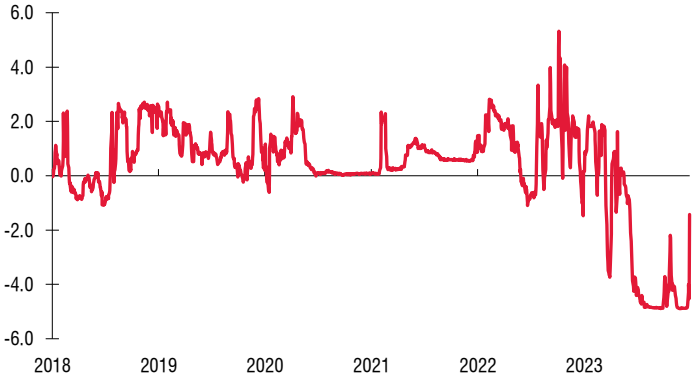

Tăng trưởng tín dụng và huy động theo tháng (% so với cùng kỳ)

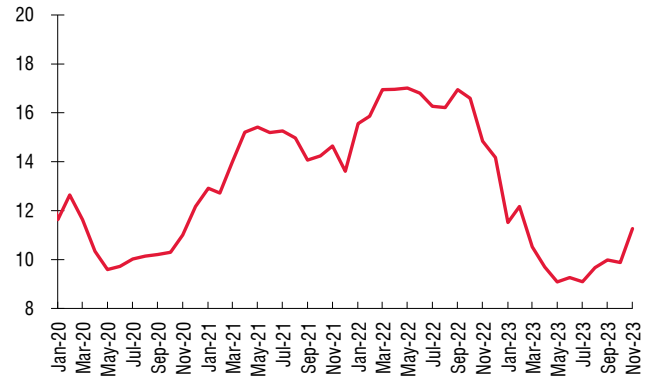

Lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng cho KHTC (%)

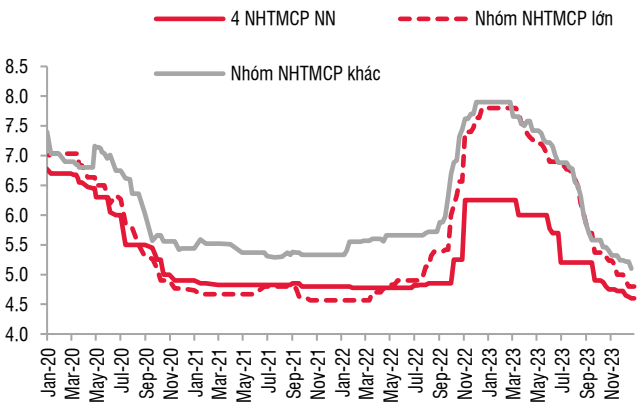

Nguồn: Bloomberg, SBV, SSI tổng hợp

Thị trường ngoại hối

Giá vàng SJC trong nước giảm mạnh

Trong tuần trước, không có nhiều thông tin kinh tế được công bố. Thị trường vẫn đang đánh giá xác suất Fed giảm lãi suất trong kỳ họp FOMC tháng 3/2024 là 70%. Đồng USD tiếp tục xu hướng giảm, với chỉ số DXY giảm 0,4% trong tuần qua và DXY đã giảm 2,1% so với cuối năm 2022. Các đồng tiền chủ chốt đều tăng giá so với USD như JPY (+0,5%), EUR (0,3%) và GBP (0,1%). Trong năm 2023, JPY là đồng tiền ghi nhận mức mất giá mạnh nhất so với USD (-8,1%), trong khi GBP (+5,2%) và EUR (+3,2%) đều tăng giá. Các đồng tiền trong khu vực Châu Á có biến động trái chiều với CNY (-3,1%), VND (-2,6%) và KRW (-2,0%) giảm giá và TWD (+0,5%), THB (+0,8%) và SGD (+1,4%) tăng giá so với USD.

Trên thị trường trong nước, tỷ giá USDVND tăng giá nhẹ. Tỷ giá liên ngân hàng kết tuần ở vùng VND 24.260 – tăng 0,1% và ghi nhận mức tăng 2,6% trong năm 2023. Tương tự, tỷ giá niêm yết của VCB đóng cửa quanh mức VND 24.030 – VND 24.400 – tăng 10 đồng so với tuần trước đó. Ngược lại, tỷ giá trên thị trường tự do tiếp tục xu hướng tăng và kết tuần ở VND 24.770 – tăng 50 đồng so với tuần trước.

Điểm đáng chú ý trong tuần qua là thông điệp từ NHNN sẵn sàng triển khai phương án can thiệp bình ổn thị trường vàng, và sửa đổi Nghị định 24 trong tháng 1/2024. Trên thực tế, giá vàng SJC trong nước trong năm 2023 có những thời điểm ghi nhận mức tăng hơn 20% so với cuối năm 2022 trong khi giá vàng thế giới chỉ tăng khoảng 14%. Điều này phần lớn là do nguồn cung vàng SJC bị hạn chế và ngay sau thông điệp từ NHNN, giá vàng SJC đã điều chỉnh mạnh giảm 3,5-5 triệu đồng/lượng – đưa chênh lệch giá vàng SJC trong nước và giá vàng thế giới về mức 15 triệu đồng/lượng.

Chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới

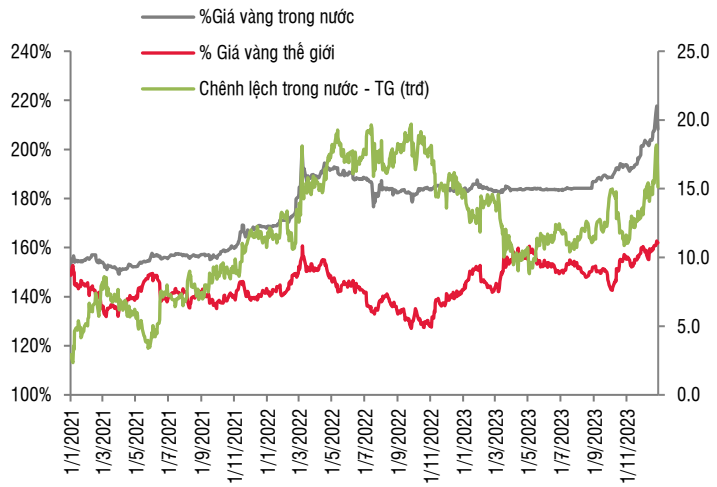

Diễn biến các tỷ giá điều hành của NHNN

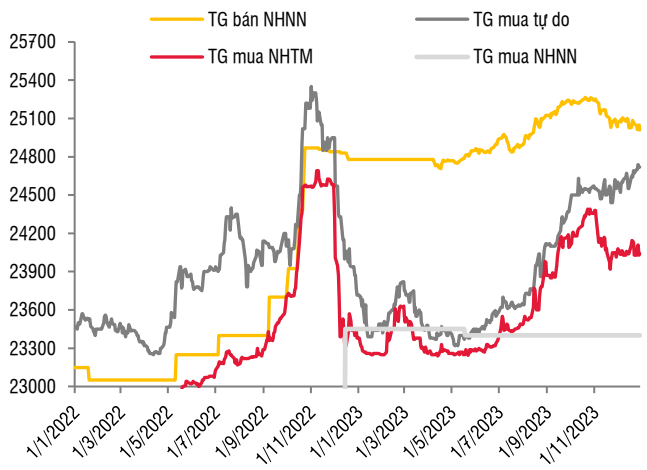

Biến động các đồng tiền so với USD

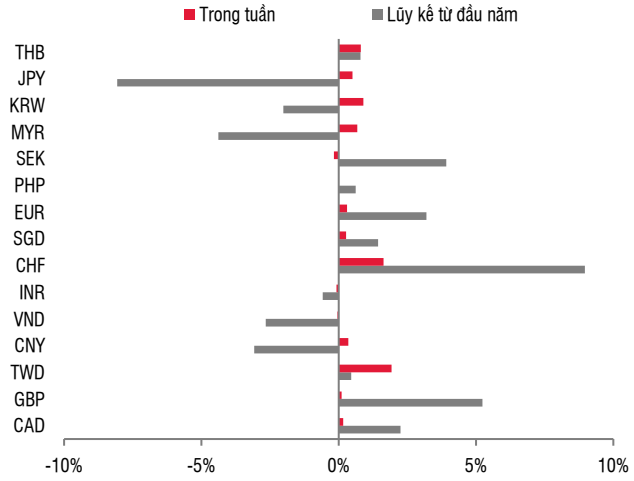

Diễn biến DXY và lợi tức TPCP Mỹ

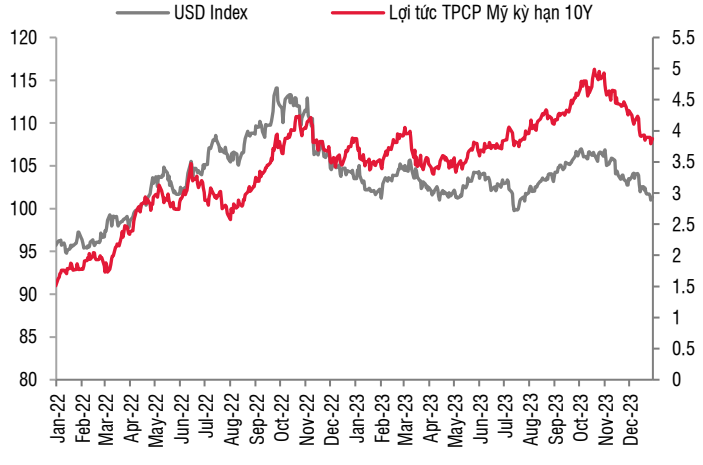

Nguồn: Bloomberg, SSI tổng hợp

Thị trường trái phiếu chính phủ

Lợi suất trên cả hai thị trường đi ngang

Tuần trước, chỉ có KBNN đăng ký gọi thầu 4,5 nghìn tỷ đồng, ở các kỳ hạn 5, 10, 15 và 30 năm và chỉ có 40% khối lượng trúng thầu, ở các kỳ hạn 10 và 30 năm. Lợi suất trúng thầu đi ngang so với phiên trước đó. Như vậy, trong năm 2023, lợi suất trên thị trường sơ cấp đã ghi nhận mức giảm 240 điểm cơ bản – quay về tương đương giai đoạn 2021. KBNN đã phát hành thành công 298,5 nghìn tỷ đồng trong năm 2023, tăng 39% so với cùng kỳ. Khối lượng phát hành tập trung ở kỳ hạn 10 năm (118,9 nghìn tỷ) và 15 năm (132,1 nghìn tỷ). Bên cạnh đó, KBNN cũng đẩy nhanh phát hành kỳ hạn 5 năm (31,9 nghìn tỷ).

Lợi suất trái phiếu trên thị trường thứ cấp đi ngang trong tuần qua Kết tuần đóng cửa như sau: 1 năm (1,55%, +0 bps), 3 năm (1,57%; +0 bps); 5 năm (1,53%, +0 bps); 10 năm (2,24%, +4 bps); 15Y (2,44%, +3 bps); 20Y (2,91%, +1 bps) và 30Y (3,01%, +0 bps). Giá trị giao dịch Outright và Repos trên thị trường thứ cấp tăng 22,6% lên 17,8 nghìn tỷ đồng/ngày. Nhà đầu tư nước ngoài không phát sinh giao dịch trong tuần cuối cùng của năm và đã bán ròng 4,5 nghìn tỷ đồng trong năm 2023.

Kết quả đấu thầu TPCP và TPCPBL trên HNX

Ngày đấu thầu	Tổ chức phát hành	Kỳ hạn (năm)	KL gọi thầu	KL đăng ký	KL trúng thầu	LS đăng ký	Lãi suất trúng thầu	+/- bps	Tỷ lệ đăng ký	Tỷ lệ trúng thầu
12/27/2023	Kho Bạc Nhà nước	5	500	1.000	-	1,58 - 1,58	0,0%	0	2,00	0%
12/27/2023	Kho Bạc Nhà nước	10	1.500	5.269	1.018	2,12 - 2,8	2,2%	0	3,51	68%
12/27/2023	Kho Bạc Nhà nước	15	1.500	3.450	-	2,45 - 2,6	0,0%	0	2,30	0%
12/27/2023	Kho Bạc Nhà nước	30	1.000	1.780	780	2,98 - 3,05	3,0%	0	1,78	78%
Tổng			**4.500**	**11.499**	**1.798**				**2,56**	**40%**

Lãi suất trúng thầu TPCP trên thị trường sơ cấp

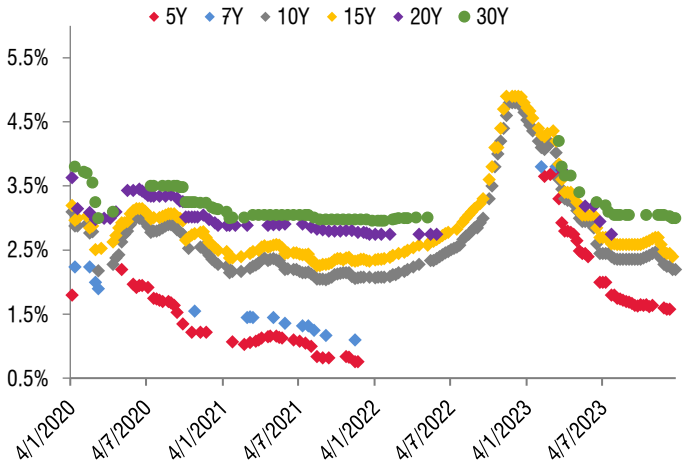

Lượng TPCP phát hành trên sơ cấp

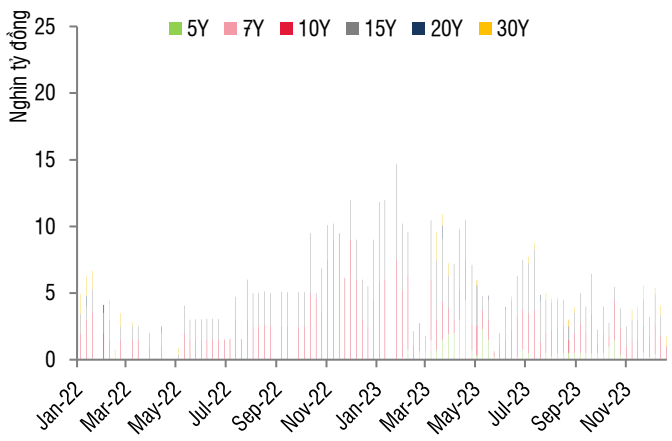

KLGD và lợi suất trái phiếu trên thị trường thứ cấp

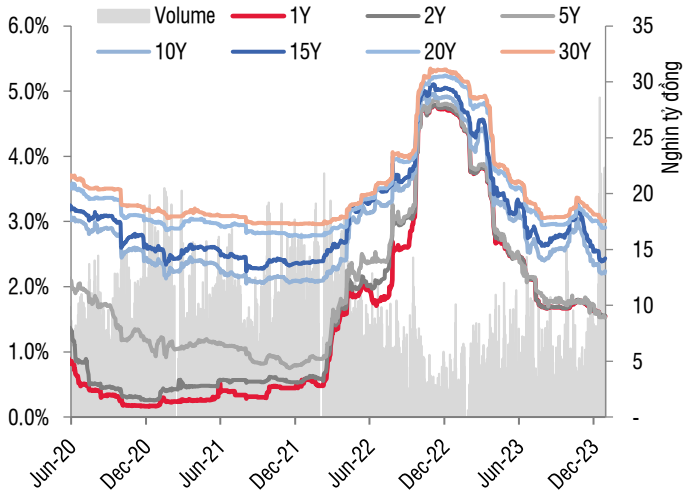

Đường cong lợi suất (%)

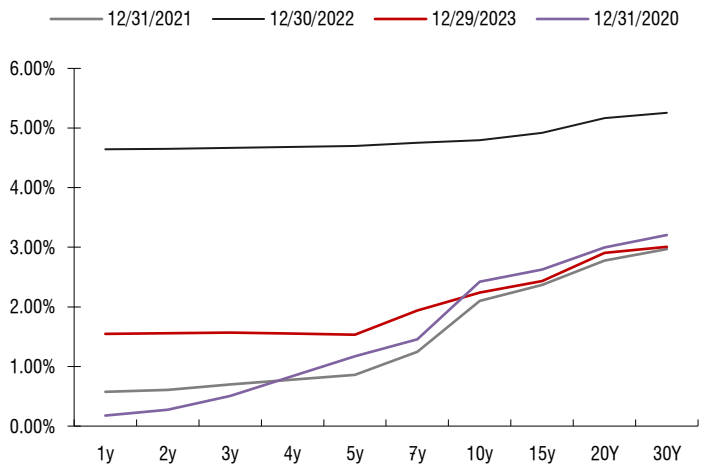

Nguồn: HNX, VBMA, SSI tổng hợp

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

KHUYẾN NGHỊ

Mua: Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Khả quan: Ước tính tiềm năng tăng giá dưới 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Trung lập: Ước tính tiềm năng tăng giá tương đương so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Kém khả quan: Ước tính tiềm năng giảm giá dưới 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Bán: Ước tính tiềm năng giảm giá lớn hơn hoặc bằng 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Trong một số trường hợp, khuyến nghị dựa trên tiềm năng tăng giá 1 năm có thể được điều chỉnh lại theo ý kiến của chuyên viên phân tích sau khi cân nhắc một số yếu tố thị trường có thể làm ảnh hưởng đến giá cổ phiếu trong ngắn hạn và trung hạn.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà SSI cho là đáng tin cậy, tuy nhiên SSI không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo. Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lôi kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. SSI và các công ty con và/ hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên của SSI và công ty con có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. SSI không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và tư vấn đầu tư

Hoàng Việt Phương
Giám đốc Trung Tâm phân tích và tư vấn đầu tư
phuonghv@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8729

Vĩ mô

Phạm Lưu Hưng
Kinh tế trưởng
hungpl@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8711

Thái Thị Việt Trinh
Chuyên viên phân tích Vĩ mô
trinhttv@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8720

Phân tích Định lượng

Lê Huyền Trang
Chuyên viên cao cấp Phân tích dữ liệu
tranglh1@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321

Nguyễn Bùi Minh Châu
Chuyên viên Phân tích dữ liệu
chaunbm@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8706

Phân tích cổ phiếu KHCN

Ngô Thị Kim Thanh
Chuyên viên phân tích cao cấp
thanhntk@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 28) 3636 3688 ext. 3053

Dữ liệu

Nguyễn Thị Kim Tân
Chuyên viên hỗ trợ
tanntk@ssi.com.vn
Tel: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8715

Nguyễn Thị Anh Thư
Chuyên viên hỗ trợ
thunta2@ssi.com.vn
Tel: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8702

Chiến lược thị trường

Nguyễn Lý Thu Ngà
Chuyên viên cao cấp Chiến lược đầu tư
nganlt@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 28) 3636 3688 ext. 3051

Nguyễn Quốc Bảo
Chuyên viên cao cấp Chiến lược đầu tư
baonq1@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 28) 3636 3688 ext. 3059

Hồ Hữu Tuấn Hiếu, CFA
Chuyên gia Chiến lược đầu tư
hieuhht1@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8704

Trần Thị Bảo Châu
Chuyên viên Chiến lược đầu tư
chauttb@ssi.com.vn
SĐT: (+84 – 28) 3636 3688 ext. 3043